TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 126/2024/HSST
Ngày: 18-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Tại điểm cầu trung tâm (Trụ sở Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh) gồm có:

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Võ Thị Mai.
2. Bà Châu Thị Lệ.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Bá Nghĩa - Kiểm sát viên.

-*Bị hại:* Ông Lê Thanh T, sinh năm 1990 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số X2 đường Y2, Phường 16, quận G, Tp. Hồ Chí Minh.

-*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
Ông Nguyễn Tấn Th, sinh năm 1974 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số X3 đường Y3, Phường 6, Quận K, Tp. Hồ Chí Minh.

Tại điểm cầu thành phần (Trại tạm giam Chí Hòa - Cơ sở T30; Địa chỉ: Xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh) gồm có:

-Ông Cấn Mạnh H- Chiến sỹ dẫn giải thuộc Nhà tạm giữ Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh (Có mặt).

-Ông Nguyễn Minh T2-Chiến sỹ dẫn giải thuộc Nhà tạm giữ Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh (Có mặt).

-Ông Lưu Quang T3-Chiến sỹ dẫn giải thuộc Nhà tạm giữ Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh (Có mặt).

-Bà Nguyễn Thị Kiều A-Chiến sỹ dẫn giải thuộc Nhà tạm giữ Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh (Có mặt).

Ngày 18 tháng 6 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Trụ sở Toà án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận G, Tp. Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Trại tạm giam Chí Hòa - Cơ sở T30; Địa chỉ: Xã Phạm Văn Cội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2024/HSST ngày 28/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số /2024/QĐXXST-HS ngày 03/6/2024, đối với:

Nguyễn Thanh V; Sinh năm 1986, tại Tp. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số X3 đường Y3, Phường 7, quận G, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T9 và bà Nguyễn Thị L9; Vợ con chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 15/6/2021, bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai năm) tù giam về tội "Cướp giật tài sản" theo bản án số 35/HSST, chấp hành án phạt tù tại trại giam Thủ Đức ngày 09/9/2022.

Bị bắt tạm giam ngày 01/02/2024 (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 27/01/2024, Nguyễn Thanh V, sinh năm: 1986 (Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: số X3 đường Y3, Phường 7, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh) một mình đi bộ lang thang trong hẻm số 34 đường Y3, Phường 7, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm tài sản trộm cắp, khi đến trước địa chỉ nhà số X4 đường Y3, Phường 7, quận G thì Nguyễn Thanh V phát hiện có 01 (một) chiếc xe môtô mang biển số 53V7 – 2364 đang dựng trước nhà và kế bên chiếc xe môtô có 01 (một) túi đồ nghề của anh Lê Thanh T, sinh năm: 1990 (Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: số X2 đường Y2, Phường 16, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh) đặt dưới đất. Lúc này, Nguyễn Thanh V quan sát xung quanh thấy không có người trông coi chiếc xe môtô và túi đựng đồ nghề nên Nguyễn Thanh V lén lút chiếm đoạt túi đồ nghề rồi nhanh chóng đi bộ về nhà. Khi về đến nhà, Nguyễn Thanh V mở túi đồ nghề ra xem thì thấy bên trong có 01 (một) máy khoan bắn ốc sử dụng pin, 01 (một) máy bắn vít cầm tay sử dụng ổ cắm điện và 01 (một) máy mài cầm tay sử dụng ổ cắm điện (tất cả đã qua sử dụng), Nguyễn Thanh V lấy 03 (ba) chiếc máy trên bỏ vào một túi xách màu đen, nhãn hiệu Hoàng Đạt loại có hai ngăn kéo khóa cất vào sau cánh cửa nhà. Sau đó, Nguyễn Thanh V thay chiếc áo thun có sọc kẻ ngang màu xám trắng cho vào túi đồ nghề và lấy chiếc áo sơ mi màu xanh mặc vào người rồi đi bộ đến sau nhà địa chỉ số X5 đường Y5, Phường 5, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh vứt chiếc túi xách

cùng chiếc áo thun Nguyễn Thanh V mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Khi Nguyễn Thanh V đi bộ về nhà tại địa chỉ số X3 đường Y3, Phường 7, quận G thì thấy đối diện nhà Nguyễn Thanh V tại địa chỉ số X6 đường Y3, Phường 7, quận G đang có người sửa chữa nhà. Nguyễn Thanh V vào trong nhà thì gặp anh Nguyễn Tấn Th, sinh năm: 1974 (Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: X3 đường Y3, Phường 6, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh), Nguyễn Thanh V nói có 03 (ba) máy cắt, máy bắn ốc vít là máy của Nguyễn Thanh V đồng thời năn nỉ anh Nguyễn Tấn Th mua lại giùm với giá 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) để Nguyễn Thanh V có tiền ăn uống. Khi Nguyễn Thanh V bán máy không nói cho anh Nguyễn Tấn Th biết 03 (ba) máy trên là do Nguyễn Thanh V trộm cắp mà có, Nguyễn Thanh V nói với anh Nguyễn Tấn Th số máy trên là máy của ba Nguyễn Thanh V hiện nay không còn đi làm nghề nên mới mang đi bán. Sau đó, anh Nguyễn Tấn Th đồng ý mua thì Nguyễn Thanh V đi bộ về nhà lấy túi xách màu đen, nhãn hiệu Hoàng Đạt bên trong có 03 (ba) máy khoan, cắt mang qua cho anh Nguyễn Tấn Th kiểm tra thì cả 03 (ba) máy đều hoạt động được nên anh Nguyễn Tấn Th đưa cho Nguyễn Thanh V số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Sau khi nhận được tiền Nguyễn Thanh V đã dùng số tiền bán được tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) máy cắt cầm tay (22V-50/60Hz, 700W);

- 01 (một) máy khoan cầm tay hiệu Makita (220V-230V);

- 01 (một) máy bắn vít hiệu Makita (90Ah-18V);

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 33/KL-HĐĐGTS ngày 29 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự cấp Quận của UBND quận G, kết luận giá trị của tài sản gồm: 01 (một) máy bắn vít sử dụng pin hiệu Makita 9.0 Ah 18V, đã qua sử dụng trị giá: 216.667 đồng (hai trăm mười sáu ngàn sáu trăm sáu mươi bảy đồng); 01 (một) máy khoan cầm tay sử dụng ổ cắm điện hiệu Makita 220V-230V, đã qua sử dụng trị giá 200.000 đồng (hai trăn ngàn đồng); 01 (một) máy cắt cầm tay sử dụng ổ cắm điện 220V-50/60Hz 700W, đã qua sử dụng trị giá 133.333 đồng (một trăm ba mươi ba ngàn ba trăm ba mươi ba đồng). Tổng cộng 03 (ba) máy có giá trị: 550.000 đồng (năm trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G, Nguyễn Thanh V đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 141/CT–VKS ngày 21/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh V về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Buộc bị cáo nộp số tiền thu lợi bất chính 300.000 đồng sung quỹ Nhà nước. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại đề nghị Hội đồng xét xử không xét lại.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung vụ án được tóm tắt như trên và không tự bào chữa, không tranh luận, bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thanh V tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện bị cáo đã có hành vi: Khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 27/01/2024, tại trước địa chỉ số X4 đường Y3, phường 7, quận G, bị can Nguyễn Thanh V đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản gồm có 01 (một) máy cắt cầm tay (22V-50/60Hz, 700W), 01 (một) máy khoan cầm tay hiệu Makita (220V-230V) và 01 (một) máy bắn vít hiệu Makita (90Ah-18V) của ông Lê Thanh T có tổng giá trị là 550.000 đồng (năm trăm năm mươi ngàn đồng) thì bị bắt. Mặc dù tài sản bị chiếm đoạt chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng do Nguyễn Thanh V có 01 (một) tiền án về tội "Cướp giật tài sản" chưa được xóa án tích. Đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh V phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Việc truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận G, Tp. Hồ Chí Minh đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi muốn chiếm đoạt tài sản để tiêu xài cá nhân

không qua lao động chân chính nên vẫn cố tình phạm tội. Bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tù chưa được xóa án tích không lấy đó làm bài học cải tạo bản thân lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Do đó, cần phải có mức án thoả đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục và phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã thu hồi trả cho người bị hại nên áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5, Điều 173 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Đối với ông Nguyễn Tấn Th không biết số tài sản do Nguyễn Thanh V trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa ông Lê Thanh T, ông Nguyễn Tấn Th vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện ông Lê Thanh T đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì khác, ông Nguyễn Tấn Th không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 300.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xét.

[8]. Đối với số tiền 300.000 đồng là tiền bị cáo Nguyễn Thanh V thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử xét thấy buộc bị cáo H nộp sung quỹ Nhà nước.

[9]. Về vật chứng của vụ án: 01 (một) máy cắt cầm tay (22V-50/60Hz, 700W), 01 (một) máy khoan cầm tay hiệu Makita (220V-230V) và 01 (một) máy bắn vít hiệu Makita (90Ah-18V), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận G đã trả lại cho người bị hại là đúng theo quy định của pháp luật.

[10]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 01/02/2024.

- Căn cứ Điều 46; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo nộp số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng sung quỹ Nhà nước.

Buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Công an quận G;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận G;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Đức